TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA VIỄN** **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hanh phúc**
Số: 20/2023/QĐST- HNGĐ	*Gia Viễn, ngày 10 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 18/2023/TLST - HNGĐ, ngày 01 tháng 3 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn:* anh Trần V.A, sinh năm 1988; Nơi cư trú: thôn 3 KG, xã GT, huyện GV, tỉnh NB.

- *Bị đơn:* chị Trần Thị V, sinh năm 1992; Nơi cư trú: thôn 3 KG, xã GT, huyện GV, tỉnh NB.

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 31 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: anh Trần V.A và chị Trần Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: anh Trần V.A và chị Trần Thị V đều xác định có ba con chung là cháu Trần Hoàng M, sinh ngày 18/02/2013; cháu Trần Hoài A, sinh ngày 30/3/2015 và cháu Trần Khánh Ng, sinh ngày 04/9/2018. Khi ly hôn hai vợ chồng thống nhất thỏa thuận giao cho anh Trần V.A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục các cháu Trần Hoàng M và Trần Hoài A, còn chị Trần Thị V trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu Trần Khánh Ng; kể từ tháng 04/2023 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con: anh Trần V.A và chị Trần Thị V tự thỏa thuận không đề nghị Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: anh Trần V.A và chị Trần Thị V đều xác định tự thỏa thuận về tài sản chung nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Về công nợ chung, anh Trần V.A và chị Trần Thị V đều xác định không có nên không đề nghị Tòa án giải quyết

2.3. Về án phí ly hôn: anh Trần V.A tự nguyện nộp toàn bộ án phí thuận tình ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) mà anh Trần V.A đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số AA/2021/0004246 ngày 01/3/2023, tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình; Hoàn trả lại cho anh Trần V.A số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Bình;
- THA dân sự huyện Gia Viễn;
- VKSND huyện Gia Viễn;
- UBND xã Gia Thịnh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lã Hoàng Giáp